

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 86/2017/HSST

Ngày: 07/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

+ Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ninh Ngọc Tú; nghề nghiệp: Cán bộ; Nơi công tác: Đảng ủy thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Lê Xuân Nghiêm; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

+ *Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:* Ông Triệu Đức Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2017, đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Văn H;** Sinh ngày 07/12/1980.

Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Văn H1(đã chết) và bà Vi Thị T, sinh năm 1961; Anh em ruột: Có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 2; có vợ: Lý Thị B; Con: có 4 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/9/2017 đến ngày 14/9/2017 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị U; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Lý Thị B; địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/9/2017, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS 12H1 – 076.54 đưa vợ là Lý Thị B, sinh năm 1985 vào khoa sản Trung tâm y tế huyện H tại khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để sinh con. Nguyễn Văn H thấy điện thoại của mình hết pin nên đi vào phòng sản phụ số 01 gặp Chị Nguyễn Thị U, sinh ngày 07/02/1994, trú tại Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, nằm ở giường bệnh số 17 hỏi mượn sạc điện thoại. Do sạc điện thoại không dùng được nên Nguyễn Văn H đi ra, sau đó do nhiều lần đi qua lại phía ngoài hành lang phòng sản phụ số 01 thấy mọi người trong phòng đã ngủ hết, chị U nằm quay mặt ra phía cửa, chiếc điện thoại cắm sạc để ở đầu giường phía trong tường nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Đến 13h18 phút cùng ngày Nguyễn Văn H đi vào phòng đến bên giường bệnh của chị U, dùng tay phải cầm chiếc điện thoại, rút giắc cắm sạc ra rồi cho chiếc điện thoại vào túi quần bên phải và đi ra ngoài nhà để xe mô tô của Trung tâm y tế. Nguyễn Văn H tháo ốp bảo vệ điện thoại, ốp lưng và pin điện thoại ra để vào cốp xe mô tô BKS 12H1 – 076.54. Sau đó, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô đi mua đồ dùng cho vợ. Đến hồi 16 giờ 20 phút, khi Nguyễn Văn H quay lại Trung tâm y tế thì bị Công an huyện Hữu Lũng kiểm tra thu giữ trong cốp xe có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 màu vàng đồng có gắn ốp nhựa, trong ốp có 3.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 12/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 màu vàng đồng đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 11/9/2017 có trị giá: 2.300.000đ (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 màu vàng đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 12H1 – 076.54

Quá trình điều tra làm rõ:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 và 3.000đ là của Chị Nguyễn Thị U bị Nguyễn Văn H trộm cắp ngày 11/9/2017.

- Chiếc xe mô tô là của chị Lý Thị B, việc Nguyễn Văn H sử dụng chiếc xe để cất giấu chiếc điện thoại trộm cắp được chị B không biết.

Sau khi điều tra làm rõ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại tài sản cho người bị hại. Hiện tạm giữ chiếc xe mô tô.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị U đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 88/VKS-HS ngày 18/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Nguyễn Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

phạm tội trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 điều 138, điểm p, h khoản 1 điều 46, Điều 33, Điều 45, Điều 60 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị U đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì về dân sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2, Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho chị Lý Thị B chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 12H1 – 076.54 vì đây là tài sản hợp pháp của chị Lý Thị B.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được.

Hành vi của bị cáo, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của Chị Nguyễn Thị U khi đang nằm điều trị tại phòng sản phụ số 1, trung tâm Y tế huyện H, đã nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt tài sản chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 và 3.000đ.

Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, với mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, làm mất trật tự trị an xã hội, gây nên sự hoang mang, dao động, lo sợ trong một bộ phận quần chúng nhân dân.

Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu, khung hình phạt cao nhất truy tố đối với bị cáo là 03 năm tù do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhưng xét về tính chất, mức độ, nguyên nhân của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương và giao cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, đoàn tụ, chăm sóc gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung nhưng cũng thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, do bản thân đã ăn năn, hối cải, xác định hành vi là sai trái.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*"

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1 điều 46, Điều 45, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/11/2017. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho chị Lý Thị B chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ, đen, trắng BKS 12H1 – 076.54, số khung: 521XCY453014; số máy: TC 52E 4398851.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQ14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000VNĐ (*hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- UBND xã M, huyện H;
- Bị cáo, người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình